

Số:30/2021/QĐST-KDTM

Diễn Châu, ngày 25 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 05 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2020/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Địa chỉ: số 77, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn L - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Thanh B - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Khắc T – Chức vụ: chuyên viên cấp 1 MTrung, trung tâm xử lý nợ tại Miền Tg, trực thuộc Ban QL&XLN CVĐ.

(Theo Giấy ủy quyền số 386/UQ-TGĐ ngày 29/10/2019).

- Bị đơn: Ông Vũ H, sinh năm 1953.

Và bà Hồ Thị P, sinh năm 1956.

Trú tại: xóm Bắc CThắng, xã D Bích, huyện D Châu, tỉnh N An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ H và bà Hồ Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng S các khoản tiền nợ tạm tính đến ngày 17/05/2021 là 306.533.428 đồng (ba trăm linh sáu triệu năm trăm ba mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng). Trong đó tiền nợ gốc: 241.305.320 đồng (hai trăm bốn mươi một triệu ba trăm linh năm nghìn ba trăm hai mươi đồng); tiền lãi: 52.160.303 đồng (năm mươi hai triệu một trăm sáu mươi nghìn ba trăm linh ba đồng); tiền lãi quá hạn: 13.067.805 đồng (mười ba triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm linh năm đồng).

Kể từ ngày 18/05/2021 cho đến khi thi hành án xong, ông Vũ H và bà Hồ Thị P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp nếu ông Vũ H và bà Hồ Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 470/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120203 ngày 02/11/2017; Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 306/2018/HĐTDTDH-CN/SHB.120203 ngày 18/10/2018; Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 77/2019/HĐTDNH-CN/SHB.120203 ngày 14/03/2019 thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thửa đất số 614, Tờ bản đồ số 2; địa chỉ: xóm CT, xã DBích, huyện DChâu, tỉnh N An; diện tích là 120m² mang tên ông Vũ H và bà Hồ Thị P.

Trường hợp số tiền thu từ xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Vũ H và bà Hồ Thị P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ trên cho Ngân hàng S.

Sau khi ông Vũ H và bà Hồ Thị P trả nợ xong số tiền vay của Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 470/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120203 ngày 02/11/2017; Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 306/2018/HĐTDTDH-CN/SHB.120203 ngày 18/10/2018; Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 77/2019/HĐTDNH-CN/SHB.120203 ngày 14/03/2019 thì Ngân hàng TMCP S phải trả lại cho ông Vũ H và bà Hồ Thị P Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Án phí: ông Vũ H và bà Hồ Thị P thỏa thuận chịu 7.663.000 đồng (bảy triệu sáu trăm sáu ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí là 7.438.000 đồng (bảy triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001815 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND huyện D Châu;
- Chi cục THA dân sự huyện D Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bạch Hưng Thành